

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 169/2023/HS-PT
Ngày: 25/9/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH ĐỊNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.
Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Hoài Xuân; Ông Nguyễn Thanh Tuấn.
- **Thư ký phiên tòa:** Ông Bùi Thanh Việt là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:** Bà Hồ Kim Yến - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 9 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 136/2023/HSPT ngày 09 tháng 8 năm 2023 đối với các bị cáo Nguyễn Khánh H, Phạm Văn K do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 28/2023/HS-ST ngày 27 tháng 06 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Bình Định.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. **Phạm Văn K**, sinh năm: 1979, tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Ngọc H1 và bà Nguyễn Thị S; vợ: Nguyễn Thị T, con: Có 01 người sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không, Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/12/2022 đến nay có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Khánh H**, sinh năm: 1995, tại huyện P, tỉnh Bình Định; nơi cư trú: Thôn C, xã M, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Kinh doanh; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn D và bà Trần Thị V; vợ: Châu Thị Thùy T1, con: Có 01 người sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 06/12/2022 đến ngày 17/01/2023 thì huỷ bỏ biện pháp tạm giam, bị cáo tại ngoại có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khánh H:* Luật sư Đoàn Anh Phương V1, thuộc Văn phòng L1 - Đoàn Luật sư thành phố H, bào chữa cho bị cáo Nguyễn Khánh H (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 ngày 06/12/2022, Huỳnh Phúc V2 rủ Võ Đình Hoài T2 đến quán K1 ở xã M, huyện P để sử dụng ma túy. Nguyễn Khánh H (là bạn của V2) cũng đến quán uống cà phê, V2 rủ H đi “bay” thì H đồng ý và đưa trước cho V2 550.000 đồng. Cả ba thống nhất sau khi sử dụng ma túy xong thì tiền chi phí toàn bộ chia đều cho ba người cùng trả. V2 gọi điện cho bạn nhờ tìm giúp 03 nữ tiếp viên để đi hát karaoke.

Đến khoảng hơn 19 giờ cùng ngày, V2, T2 và H đi với 03 tiếp viên nữ là Lâm Nguyệt L (sinh ngày 02/10/2006) và Hoàng Thùy T3 (sinh ngày 02/5/2005) và Hồ Thị Kim H2 đến quán karaoke Duy M của bị cáo Phạm Văn K, làm chủ, T3 gọi cho Phạm Văn K để đặt phòng.

Khi nhóm người nói trên vào quán yêu cầu bố trí phòng VIP, Phạm Văn K biết nhóm khách trên đến quán là để “bay” nên đồng ý. Sau đó Phạm Văn K đem nước uống cùng một số đồ vật lên phòng VIP phục vụ khách gồm: 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa gắn sim điện thoại, 01 chai dầu gió, 04 ống hút nhựa; 02 cuộn giấy vệ sinh trắng; 03 cái mền (các vật dụng này phục vụ cho việc sử dụng ma túy). V2 bỏ 02 gói ma túy lên bàn và có người trong nhóm bẻ đôi mỗi viên thuốc “lắc”, để mỗi người tự sử dụng nửa viên. T2 đem 02 gói ma túy (01 gói chứa 03 viên thuốc lắc và 01 gói chứa ma túy dạng tinh thể, thường gọi là “khay”) mà T2 đã mua 5.000.000 đồng để sử dụng.

Đồng thời có người trong nhóm lấy gói ma túy “khay” bỏ một nửa gói vào đĩa sứ phần còn lại để gần vị trí ngồi, dùng bật lửa đốt nóng, dùng thẻ nhựa miết nhỏ chất ma túy thành bột mịn rồi chia thành nhiều đường nhỏ để cho cả nhóm cùng sử dụng hít qua đường thở (cả nhóm dùng tờ tiền Polime mệnh giá 20.000 đồng của bị cáo V2 đưa cuộn tròn làm ống hút). Tất cả 06 người nói trên mỗi người đều có sử dụng nửa viên thuốc lắc và hít ma túy “khay”, vừa sử dụng ma túy vừa mở nhạc không có lời hát với cường độ âm thanh mạnh. Đến khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày khi các đối tượng đang sử dụng ma túy thì bị Công an kiểm tra bắt quả tang 06 đối tượng nói trên cùng chủ quán bị cáo Phạm Văn K, lập biên bản tạm giữ các tang vật đưa về Cơ quan Công an huyện P để điều tra làm rõ.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 28/2023/HS-ST ngày 27 tháng 06 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện P đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Huỳnh Phúc V2, Võ Đình Hoài T2, Nguyễn Khánh H phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Bị cáo Phạm Văn K phạm tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 07 (B) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam ngày 06/12/2022.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh H 07 (B) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam trước từ ngày 06/12/2022 đến ngày 17/01/2023.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo của những người tham gia tố tụng.

Ngày 27/6/2023, bị cáo Nguyễn Khánh H kháng cáo xin giảm hình phạt; Ngày 07/7/2023 bị cáo Phạm Văn K kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên toà, Kiểm sát viên đề nghị quan điểm giải quyết vụ án: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn K, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Nguyễn Khánh H: Bị cáo phạm tội lần đầu, tham gia với vai trò thứ yếu. Gia đình bị cáo có công cách mạng và tích cực tham gia các phong trào ở địa phương và được tặng giấy khen vì có thành tích tiêu biểu xuất sắc. Hiện tại, gia đình bị cáo đang nuôi dưỡng 02 bà mẹ Việt Nam anh hùng. Do đó đề nghị HĐXX áp dụng khoản 2 Điều 54 BLHS, giảm cho bị cáo 02 năm tù.

Các bị cáo không bào chữa, không tranh luận, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo khai nhận hành vi phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu khác có trong sơ vụ án thể hiện:

Bị cáo Huỳnh Phúc V2 rủ bị cáo Võ Đình Hoài T2 đi sử dụng ma túy. Khi thấy bị cáo Nguyễn Khánh H cũng đến quán cà phê thì bị cáo V2 rủ bị cáo H đi cùng. Các bị cáo thống nhất cùng góp tiền sử dụng ma túy. Bị cáo V2 chuẩn bị 03 nữ tiếp viên (có 02 tiếp viên trên 16 tuổi và dưới 18 tuổi) và phòng hát karaoke để sử dụng ma túy. Bị cáo T2 chuẩn bị chất ma túy. Khi cả nhóm 06 người đang sử dụng trái phép chất ma túy thì bị bắt quả tang. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Phạm Văn K biết các bị cáo đặt phòng để sử dụng ma túy nhưng bị cáo vẫn đồng ý, đồng thời chuẩn bị dụng cụ cho các bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Văn K về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” của Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo Phạm Văn K và Nguyễn Khánh H, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Đối với bị cáo Phạm Văn K: Cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo K 7 năm là có căn cứ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp tình tiết giảm nhẹ khác nên không chấp nhận xin giảm hình phạt của bị cáo.

Đối với bị cáo Nguyễn Khánh H: Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Khánh H khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu, tham gia với

vai trò đi theo cùng sử dụng ma túy nên có vai trò không đáng kể trong vụ án. Gia đình bị cáo có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn có xác nhận của chính quyền địa phương. Ông bà nội tham gia kháng chiến và có nhiều thành tích xuất sắc trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huy chương kháng chiến và Bằng khen. Gia đình bị cáo đã được tặng giấy khen trong nhiều năm liền vì có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”. Hiện tại, gia đình bị cáo đang nuôi dưỡng 02 bà mẹ Việt Nam anh hùng. Do đó, để thể hiện chính sách ghi nhớ công ơn của người có công với đất nước và chính sách nhân đạo của pháp luật, HĐXX chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo. Chấp nhận đề nghị của vị Đại diện Viện Kiểm sát, giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[3] Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Văn K, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Khánh H. Sửa bản án sơ thẩm.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS;

Xử phạt bị cáo Phạm Văn K 07 (bảy) năm tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam ngày 06/12/2022.

Căn cứ các điểm b, c khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 54; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Khánh H 05 (năm) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt đi thi hành án, nhưng được trừ thời gian đã tạm giam trước từ ngày 06/12/2022 đến ngày 17/01/2023.

2. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Khánh H không phải chịu án phí HSPT. Bị cáo Phạm Văn K phải chịu 200.000đ án phí HSPT.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT1-TANDTC;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- CQHSCNVCSA tỉnh B;
- TA, VKS, CQĐT C;
- Cơ quan T4;
- Chi cục T5;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Định,
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thanh Bình

